

Số: 1709/KL-STTTT

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 12 năm 2017

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thực hiện quy định về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Thái Nguyên`

Thực hiện Quyết định số 1269/QĐ-STTTT ngày 30/10/2017 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc Thanh tra việc thực hiện quy định về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với Trung tâm Công nghệ thông tin và truyền thông Thái Nguyên.

Xét báo cáo số /BC-ĐTTr ngày tháng năm 2017 của Đoàn thanh tra về việc thực hiện quy định về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Thái Nguyên.

Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thái Nguyên Kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG:

1. Tình hình đặc điểm của đơn vị

Trung tâm Công nghệ thông tin và truyền thông Thái Nguyên (Trung tâm CNTT&TT) là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông được thành lập theo Quyết định số 1316/QĐ-UBND ngày 6/7/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Sở.

Trung tâm CNTT&TT thực hiện nhiệm vụ phát triển sự nghiệp thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh theo phân cấp, ủy quyền của Giám đốc Sở; thực hiện các hoạt động dịch vụ về lĩnh vực thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật.

Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Thái Nguyên thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP

ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Trung tâm CNTT&TT tiếp nhận và tổ chức thực hiện nhiệm vụ do Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông giao; Tham mưu, tổ chức, phối hợp triển khai các chương trình, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh. Tiếp nhận, quản lý, duy trì và vận hành hệ thống hạ tầng kỹ thuật, các ứng dụng công nghệ thông tin dùng chung của tỉnh theo sự phân công; Xây dựng kế hoạch duy trì, nâng cấp định kỳ hệ thống hạ tầng kỹ thuật và các ứng dụng công nghệ thông tin dùng chung đảm bảo hoạt động ổn định, an toàn và hiệu quả.

- Đảm nhiệm đơn vị thường trực của Sở Thông tin và Truyền thông, tham mưu và triển khai hoạt động ứng cứu sự cố máy tính và hạ tầng mạng, có trách nhiệm đảm bảo an toàn thông tin đối với các hệ thống công nghệ thông tin và truyền thông của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Tổ chức đào tạo, liên kết đào tạo bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức; Tổ chức và phối hợp đào tạo nghiệp vụ chuyên sâu về công nghệ thông tin, truyền thông cho đội ngũ cán bộ chuyên trách, phụ trách công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước; Liên kết đào tạo, tổ chức thi, sát hạch, cấp chứng chỉ, chứng nhận trong lĩnh vực công nghệ thông tin, truyền thông theo quy định.

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời các chính sách, hoạt động của ngành thông tin và truyền thông, hỗ trợ trực tuyến ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; Xuất bản bản tin Thông tin và Truyền thông theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ được giao; Chủ trì, phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo, sự kiện trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông.

- Nghiên cứu, phát triển, tiếp nhận và chuyển giao các giải pháp kỹ thuật, công nghệ, các sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý, điều hành, tác nghiệp và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong các cơ quan nhà nước, thực hiện mục tiêu xây dựng chính quyền điện tử của tỉnh.

- Tư vấn, triển khai các đề án, dự án về công nghệ thông tin, truyền thông: Tư vấn lập và quản lý dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế kỹ thuật, thiết kế thi công – tổng dự toán, thẩm tra

hồ sơ thiết kế thi công và tổng dự toán; Tư vấn lập và thẩm tra hồ sơ yêu cầu, hồ sơ mời thầu, xét thầu và thẩm tra kết quả lựa chọn nhà thầu; Tư vấn giám sát thi công; Tư vấn, triển khai các giải pháp bảo mật, an toàn, an ninh thông tin; Tư vấn, thiết kế, phát triển các sản phẩm phần mềm, nội dung số, hệ thống thông tin quản lý, trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử, hệ thống thương mại điện tử, hệ thống một cửa điện tử liên thông và các ấn phẩm trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông.

- Cung cấp các sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông: Phần mềm bảo mật, phần mềm diệt virus; Dịch vụ máy chủ (quản trị, cho thuê máy chủ, chỗ đặt máy chủ, hosting...); Dịch vụ đánh giá an toàn hệ thống mạng và hệ thống website; Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa, bảo trì, nâng cấp phần mềm, mạng máy tính, thiết bị công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông; Dịch vụ ứng cứu khẩn cấp sự cố máy tính, sự cố mạng và an ninh mạng; Dịch vụ cho thuê hạ tầng viễn thông và Internet; Dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ về công nghệ thông tin và truyền thông và các dịch vụ khác theo quy định.

- Quản lý cán bộ, viên chức, người lao động của Trung tâm. Quản lý tài chính, tài sản được giao và thực hiện việc sử dụng ngân sách được giao theo qui định của pháp luật.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về các nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở phân công.

3. Cơ cấu tổ chức, bộ máy

Theo Quyết định thành lập số 1316/QĐ-UBND ngày 6/7/2007 Trung tâm CNTT&TT có Giám đốc và không quá 02 phó Giám đốc; 04 phòng chuyên môn, nghiệp vụ.

Tại thời điểm thanh tra Trung tâm CNTT&TT có 22 cán bộ viên chức, 03 cán bộ hợp đồng chuyên môn, 03 hợp đồng theo Nghị định 68. (*Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp*) trong đó:

- Ban Giám đốc: 01 đồng chí Phó Giám đốc phụ trách

- Có 04 phòng chuyên môn:

+ Phòng Hành chính - Tổng hợp: Có 01 Phó phòng; 04 viên chức; 07 viên chức lao động hợp đồng;

+ Phòng Ứng dụng và Phát triển CNTT-TT: Có 02 Phó phòng và 04 viên chức;

+ Phòng Ứng cứu khẩn cấp máy tính và An ninh mạng: 01 Phó phòng, 05 viên chức, 01 lao động ký hợp đồng chuyên môn;

+ Phòng Dữ Liệu: 01 Phó phòng; 05 viên chức, 02 lao động ký hợp đồng chuyên môn.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Qua thanh tra, kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại Trung tâm CNTT&TT, cụ thể như sau:

1. Công tác tự kiểm tra

Trong thực hiện nhiệm vụ được giao về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn hàng năm, Trung tâm CNTT&TT đã phối hợp đảm bảo công tác tự kiểm tra, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Về chế độ thông tin, báo cáo và thực hiện lưu giữ hồ sơ, Trung tâm CNTT&TT thực hiện đầy đủ kịp thời và lưu giữ theo đúng quy định.

2. Trách nhiệm thực hiện các quy định về Luật phòng ngừa tham nhũng

Trung tâm CNTT&TT đã quán triệt cho toàn thể công chức, viên chức nâng cao ý thức, tự giác thực hiện nghiêm túc Luật phòng, chống tham nhũng, Nghị quyết Trung ương IV khóa XII và các văn bản của cấp trên về công tác phòng, chống tham nhũng.

Trong thời kỳ thanh tra Trung tâm CNTT&TT đã ban hành Kế hoạch số 16B/KH-TTCNTTTT ngày 01/03/2017 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2017 tại đơn vị mình.

3. Công khai minh bạch trong hoạt động tài chính, ngân sách

Việc công khai, minh bạch nguồn ngân sách nhà nước hàng năm giao cho đơn vị quản lý, sử dụng được thực hiện theo quy định:

- Hình thức công khai: Gửi email cho tất cả CCVC của cơ quan; công khai trong các buổi họp cơ quan định kỳ tháng, quý, họp tổng kết năm; báo cáo trực tiếp trong Hội nghị viên chức và người lao động hàng năm.

- Thời điểm công khai: Ngay khi kết thúc năm tài chính; tại Hội nghị viên chức và người lao động hàng năm; khi có quyết định giao dự toán hàng năm.

- Nội dung công khai: Thông báo dự toán thu, chi ngân sách nhà nước.

4. Công khai, minh bạch trong mua sắm công, xây dựng cơ bản và quản lý dự án đầu tư

Từ năm 2015 đến 2017 Trung tâm CNTT&TT không có nguồn xây dựng cơ bản và quản lý dự án đầu tư xây dựng. Chủ yếu là thay thế, sửa chữa nhỏ tuy nhiên đơn vị đã thực hiện đúng quy trình mua sắm theo quy định hiện hành (*Quyết định thành lập hội đồng mua sắm số 30/QĐ-TTCNTTT ngày 26/4/2016 và Quyết định số 08/QĐ-TTCNTTT ngày 19/01/2017*).

5. Công khai minh bạch trong công tác tổ chức cán bộ

- Về công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, chuyển ngạch, luân chuyển, điều động, khen thưởng, cho thôi việc, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, bãi nhiệm. Trung tâm CNTT&TT đã thực hiện theo Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 7/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý bộ máy, biên chế, tiền lương, cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong cơ quan đơn vị thuộc tỉnh Thái Nguyên và các quy định khác.

- Quyết định số 446/QĐ-STTTT ngày 20/5/2015 về việc kiện toàn Ban trực lãnh đạo, điều hành và Tổ trực kỹ thuật duy trì hệ thống "Thư điện tử và Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên". Trong đó đồng chí Đỗ Xuân Tùng và Lê Thị Oanh nay đã chuyển công tác khác. Đề nghị Trung tâm CNTT&TT tham mưu, đề xuất lãnh đạo Sở kiện toàn lại theo đúng quy định.

6. Thực hiện các chế độ, định mức tiêu chuẩn

Việc tiến hành rà soát, chỉnh sửa, bổ sung cũng như việc áp dụng các quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức được Trung tâm CNTT&TT thực hiện thường xuyên, liên tục, đảm bảo đúng nguyên tắc và phù hợp với các quy định mới có liên quan và phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị.

- Năm 2016 và 2017 Trung tâm CNTT&TT đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ tại đơn vị.

- Các chế độ, định mức, tiêu chuẩn về chế độ dùng xe công đi công tác, tiêu chuẩn dùng điện thoại, chế độ chi tiêu hội nghị, tập huấn, chi công tác phí, văn phòng phẩm...đảm bảo tuân theo chế độ, định mức bảo đảm thực hiện hiệu quả và tiết kiệm.

7. Quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp

- Qua công tác thanh tra cho thấy Trung tâm CNTT& TT đã thực hiện theo Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ tăng cường việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chỉ thị số 12-CT/TU ngày

20/10/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Thực hiện Quy chế văn hóa công sở tại cơ quan theo tinh thần tại Quyết định số 129/QĐ-TTg ngày 02/08/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế Văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; Quyết định 03/2007/BNV ngày 26/2/2007 của Bộ Nội Vụ.

- Trong thời kỳ thanh tra Trung tâm CNTT&TT chưa ban hành Quyết định Quy tắc ứng xử của Cán bộ công chức, viên chức. Chưa xây dựng và ban hành Quy chế dân chủ, quy chế làm việc của đơn vị.

- Qua thanh tra, Đoàn thanh tra chưa phát hiện Ban giám đốc cũng như các viên chức thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm bị phản ánh có các hành vi gây những nhiễu, phiền hà trong việc tiếp và giải quyết công việc cho các tổ chức và cá nhân. Không có trường hợp vi phạm và bị xử lý kỷ luật do lỗi vi phạm Quy tắc ứng xử trong phạm vi lĩnh vực công tác được giao.

8. Việc thực hiện quy định về tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng theo quy định tại Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg

Trung tâm CNTT&TT đã thực hiện tuyên truyền, quán triệt đối với cán bộ, viên chức Trung tâm thực hiện nghiêm túc Quy định về tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng theo Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ. Tại Trung tâm, không phát hiện trường hợp nào về tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng của cán bộ công chức, viên chức.

9. Việc thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập

Trung tâm CNTT&TT đã thực hiện kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định tại Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập như: Lập và phê duyệt danh sách các đối tượng phải kê khai tài sản, thu nhập; xây dựng kế hoạch công khai; lưu giữ bản kê khai đầy đủ; báo cáo công tác kê khai minh bạch tài sản thu nhập đầy đủ và đúng tiến độ.

10. Việc thực hiện cải cách hành chính

Việc cải cách thủ tục hành chính trong quản lý, cũng như giải quyết công việc của nhân dân trong công tác phòng, chống tham nhũng, Trung tâm đã thực hiện các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa của Sở Thông tin và Truyền thông và thực hiện việc trả lương cho cán bộ, viên chức hàng tháng thông qua tài

khoản ngân hàng và triển khai sử dụng hệ thống quản lý văn bản và hỗ trợ điều hành trong công việc.

C. KẾT LUẬN

I. Ưu điểm

Qua công tác thanh tra, Trung tâm CNTT&TT đã kịp thời phối hợp với Đoàn thanh tra, cử cán bộ có trách nhiệm làm đầu mối, kịp thời cung cấp thông tin, tài liệu theo yêu cầu của Đoàn thanh tra.

Trong thời kỳ thanh tra, Trung tâm đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến văn bản liên quan công tác phòng, chống tham nhũng đến cán bộ, viên chức tại đơn vị kịp thời, hiệu quả; việc công khai, minh bạch trong hoạt động của Trung tâm được thực hiện đúng quy định. Chú trọng tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị, vận động viên chức thực hiện nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, gắn với cải cách thủ tục hành chính, học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

II. Những tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, Trung tâm CNTT&TT còn có những hạn chế, thiếu sót sau:

- Việc tuyên truyền, phổ biến các văn bản liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng tại đơn vị chưa được thường xuyên và kịp thời;

- Chưa xây dựng chương trình, kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chưa ban hành Quy chế dân chủ; Chưa kịp thời điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm CNTT&TT theo tinh thần Nghị định mới.

- Chưa kịp thời kiện toàn Ban trực lãnh đạo, điều hành và Tổ trực kỹ thuật duy trì hệ thống "Thư điện tử và Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên" khi có thay đổi về nhân sự.

D. KIẾN NGHỊ, XỬ LÝ

I. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Đôn đốc, chỉ đạo Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông khắc phục những tồn tại, hạn chế trên trong thời gian tới.

2. Xem xét thực hiện, hoàn thiện cơ cấu tổ chức Trung tâm theo Quyết định số 1316/QĐ - UBND ngày 06/7/2007 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc thành lập Trung tâm Công nghệ thông tin - Truyền thông Thái Nguyên. Đề nghị

bổ nhiệm chức danh Giám đốc Trung tâm và chức danh Trưởng các phòng ban trực thuộc theo quy định.

3. Xem xét, tuyển dụng biên chế viên chức, hợp đồng 68 được giao đang được hưởng lương trong ngân sách để kịp thời phục vụ công tác chuyên môn của đơn vị.

II. Yêu cầu Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông

1. Yêu cầu Lãnh đạo Trung tâm CNTT&TT trong thời gian tới tiếp tục tổ chức, quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại đơn vị; thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế; sớm ban hành Quy chế dân chủ, Quy chế làm việc của đơn vị; niêm yết công khai minh bạch tài sản theo đúng quy định. Việc ban hành quy định, quy chế phải được thảo luận công khai, thống nhất ý kiến và phải được thực hiện thường xuyên.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng hàng năm tại đơn vị mình.

3. Nghiên cứu, triển khai xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức hàng năm theo quy định và đảm bảo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị mình.

4. Thực hiện nghiêm Kết luận thanh tra và có báo cáo khắc phục các tồn tại trên trong thời gian 15 ngày kể từ ngày nhận được Kết luận thanh tra.

5. Công khai Kết luận thanh tra tại đơn vị để các bộ viên chức được biết theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc thực hiện quy định về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với Trung tâm Công nghệ thông tin và truyền thông Thái Nguyên./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- Thanh tra Sở (thực hiện);
- TTCNTT&TT (thực hiện);
- Các thành viên đoàn thanh tra;
- Website Sở TTTT (công khai kết luận);
- Lưu VT; Hồ sơ ĐTT, TTT.

GIÁM ĐỐC



Vũ Quốc Thạnh